

Bản án số: 25 /2019/HS-ST
Ngày 09 - 5 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới.

2. Bà Tô Thị Bích Hồng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H, sinh năm 1991 tại huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 12 năm 2018; Bị tạm giam (tại nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều) từ ngày 26 tháng 12 năm 2018. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1962. Địa chỉ cư trú: Khu T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn L và bà Hoàng Thị P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20 tháng 12 năm 2018, Phạm Ngọc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34P2-... từ nhà đến khu vực ngã ba đường tránh Quốc lộ 18 (đoạn thuộc khu K, phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) gặp và mua của một người thanh niên có tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ) một gói ma túy dạng đá với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), mục đích để sử

dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào trong người, rồi điều khiển xe mô tô đi tìm địa điểm để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi H đến quán nước của anh Nguyễn Văn L (thôn Y, xã Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải H đang mặc một túi nilon kích thước (02x1,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của H một điện thoại Iphone 5S, một điện thoại Nokia, một xe mô tô nhãn hiệu Attila biển kiểm soát 34P2-..., một đăng ký xe mang tên bà Nguyễn Thị P, một Chứng minh nhân dân mang tên Phạm Ngọc H, một ví da màu nâu và số tiền 434.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 65/GĐMT ngày 22 tháng 12 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong một túi nilon thu giữ của Phạm Ngọc H là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,339 gam (Không phẩy ba ba chín gam).

Bản cáo trạng số 23/CT - VKS - ĐT ngày 22 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 20 tháng 12 năm 2018). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy một phong bì niêm phong số 65/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định) và trả lại bị cáo số tiền 434.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc H đều khai nhận:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20 tháng 12 năm 2018, bị cáo điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã ba đường tránh Quốc lộ 18 (đoạn thuộc khu K, phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) gặp và mua của một người thanh niên có tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ) một gói ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu vào trong người rồi đi tìm địa điểm sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi bị cáo đến quán nước của anh Nguyễn Văn L (thuộc thôn Yên Trung, xã Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ gói ma túy bị cáo đang giấu trong người cùng một số đồ vật, tài sản khác.

Anh Nguyễn Văn L có lời khai như sau: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 20 tháng 12 năm 2018, khi anh đang bán quán nước tại thôn Y, xã Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh thì có một thanh niên đi xe máy nhãn hiệu Attila màu vàng đến quán của anh gọi mua nước ngồi uống. Quá trình người thanh niên ngồi uống nước được khoảng 10 phút thì Công an đến kiểm tra người thanh niên khai tên là Phạm Ngọc H, sinh năm 1991, trú tại: khu T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Công an kiểm tra, phát hiện tại túi quần bỏ phía trước, bên phải của H có một túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng kích thước khoảng (2 x 1,5)cm, H khai nhận đây là ma túy đá của H mua về để sử dụng.

Bà Hoàng Thị P cũng có lời khai về quá trình Công an bắt, thu giữ số ma túy bị cáo Phạm Ngọc H đang giấu trong người và việc thu giữ một số đồ vật khác của bị cáo giống như anh L đã khai.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập hồi 15 giờ 20 phút ngày 20 tháng 12 năm 2018; Phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 65/GĐMT ngày 22 tháng 12 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong một túi nilon thu giữ của Phạm Ngọc H, gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,339 gam (Không phải ba ba chín gam).

(Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT-323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 20 tháng 12 năm 2018, tại thôn Y, xã Y, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Phạm Ngọc H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,339 gam (Không phải ba ba chín gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 23 /CT - VKS - ĐT ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc H là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Tệ nạn ma túy đã và đang là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe con người, là mầm mống phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, tạo nên những bức xúc trong quần chúng nhân dân. Trong những năm qua Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị, xã hội đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đấu tranh, ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy; nhiều cuộc vận động, tuyên truyền về tác hại của ma túy đã được tổ chức; nhiều tội phạm về ma túy đã bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo xuất thân từ tầng lớp nhân dân lao động, là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tuổi còn trẻ chỉ vì thiếu tu dưỡng, rèn luyện nên đã phạm tội. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo là người đã có thời gian dài tham gia cách mạng, được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng. Vì vậy, cần xem xét cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay và giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy bị cáo Phạm Ngọc H là người không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Một phong bì niêm phong số 65/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định, đây là vật liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 434.000 đ (Bốn trăm ba mươi tư nghìn đồng) đã thu giữ, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

Cơ quan công an còn thu giữ một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila biển kiểm soát 34P2-... và đăng ký xe mang tên bà Nguyễn Thị P, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bà P, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã làm thủ tục trả lại bà P.

Đối với các đồ vật và tài sản khác gồm: Hai chiếc điện thoại, một ví da màu nâu và một chứng minh nhân dân của Phạm Ngọc H quá trình điều tra đã làm rõ những tài sản, đồ vật này không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra cũng đã bàn giao lại cho mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị P.

Liên quan đến việc trả lại các đồ vật, tài sản cho bà P, tại phiên tòa, cả bà P và bị cáo đều không có ý kiến hoặc đề nghị gì nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí:

Bị cáo Phạm Ngọc H là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Tuyên bố:* Bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* *Áp dụng:* Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (Ngày 20 tháng 12 năm 2018).

* *Về vật chứng:* Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy một phong bì niêm phong số 65/GĐMT bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Trả lại bị cáo Phạm Ngọc H số tiền 434.000 đ (Bốn trăm ba mươi tư nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng số 39 ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

* *Về án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Khắc Tuyen

Phạm Khắc Tuyn

